

BÁO CÁO
Về chuẩn bị nội dung chất vấn, trả lời chất vấn tại Kỳ họp thứ 4 HĐND tỉnh

Kính gửi:

- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

Thực hiện yêu cầu tại Công văn số 129/HĐND-TT ngày 22/6/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau về việc chuẩn bị nội dung chất vấn, trả lời chất vấn tại Kỳ họp thứ 4 HĐND tỉnh; Công văn số 9852/UBND KTTH ngày 23/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc chuẩn bị nội dung trả lời chất vấn tại Kỳ họp thứ 4 Hội đồng nhân dân tỉnh; Công văn số 380/VP ngày 26/6/2026 của Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh về việc chuẩn bị nội dung chất vấn, trả lời chất vấn tại Kỳ họp thứ 4 Hội đồng nhân dân tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo xin trân trọng báo cáo Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh như sau:

Nhóm vấn đề chất vấn: *Tình hình triển khai thực hiện việc sắp xếp trường, lớp, giáo viên sau khi thực hiện chính quyền địa phương hai cấp; việc triển khai, thực hiện Đề án xây mới, sửa chữa nhà vệ sinh và hệ thống nước uống sạch các trường mầm non, phổ thông công lập; công tác đào tạo nghề cho người lao động trên địa bàn tỉnh.*

Phần I

Tình hình triển khai thực hiện việc sắp xếp trường, lớp, giáo viên

Để chuẩn bị các điều kiện tổ chức năm học 2026-2027, đồng thời thực hiện chủ trương sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục theo hướng tinh gọn, hiệu quả, Sở Giáo dục và Đào tạo đã chủ động phối hợp với UBND các xã, phường rà soát toàn diện quy mô học sinh, mạng lưới trường lớp, đội ngũ nhà giáo và điều kiện cơ sở vật chất nhằm xây dựng phương án bố trí phù hợp, bảo đảm việc tổ chức dạy học ổn định ngay từ đầu năm học.

Hiện nay, toàn tỉnh đang có 739 cơ sở giáo dục công lập, gồm: 196 trường mầm non, 307 trường tiểu học, 174 trường trung học cơ sở, 52 trường trung học phổ thông, 02 trung tâm giáo dục thường xuyên, 01 trường giáo dục chuyên biệt, 06 trường cao đẳng và 01 trường đại học. Hiện còn 472 điểm lẻ, gồm: cấp mầm non 218 điểm; cấp tiểu học 230 điểm; cấp trung học cơ sở 23 điểm; giáo dục thường xuyên 01 điểm lẻ (Chùa Dầu); 36 cơ sở giáo dục ngoài công lập, gồm: 19 trường

mầm non; 04 trường tiểu học; 01 trường phổ thông nhiều cấp học; 11 cơ sở giáo dục nghề nghiệp và 01 phân hiệu đại học.

Năm học 2026 - 2027, toàn tỉnh có 733 cơ sở giáo dục công lập, gồm: 197 trường mầm non (tăng 01 trường Mầm non SOS Cà Mau từ Làng trẻ SOS Việt Nam bàn giao); 304 trường tiểu học (giảm 04 trường so với năm học trước); 172 trường trung học cơ sở (giảm THCS Nguyễn Thái Bình – phường Tân Thành, THCS Tân Lợi – xã Hồ Thị Kỷ); 55 trường trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo (tăng 02 trường THCS&THPT Nguyễn Thái Bình – phường Tân Thành, THCS&THPT Tân Lợi – xã Hồ Thị Kỷ, tiếp nhận thêm Trường Phổ thông Hermann Gmeiner từ Làng trẻ SOS Việt Nam bàn giao) và 02 Trung tâm Giáo dục thường xuyên; 02 trường cao đẳng và 01 trường đại học. Có 34 cơ sở giáo dục ngoài công lập, gồm: 18 trường mầm non; 04 trường tiểu học; 11 cơ sở giáo dục nghề nghiệp và 01 phân hiệu đại học.

Về cơ sở vật chất, trang thiết bị: để chuẩn bị năm học 2026 – 2027, thực hiện Công văn số 7968/UBND-KGVX ngày 27/5/2026 của UBND tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo đã rà soát, tổng hợp nhu cầu từ các đơn vị với tổng kinh phí khoảng 386 tỷ đồng để đầu tư, mua sắm đáp ứng nhu cầu về CSVC phục vụ năm học 2026 – 2027 (Công văn 4220/SGDDĐT-KHTC ngày 12/6/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo). Qua rà soát bước đầu, toàn tỉnh dự kiến có 402.759 học sinh, với 12.077 lớp, gồm: mầm non 50.547 học sinh/1.825 lớp; tiểu học 162.675 học sinh/5.533 lớp; trung học cơ sở 127.947 học sinh/3.253 lớp; trung học phổ thông 59.960 học sinh/1.427 lớp; giáo dục thường xuyên 1.630 học sinh/39 lớp.

Hiện nay, toàn ngành có 24.223 viên chức, gồm 1.637 cán bộ quản lý, 20.648 giáo viên và 1.938 nhân viên. Theo định mức của Bộ Giáo dục và Đào tạo, năm học 2026-2027 toàn tỉnh còn thiếu khoảng 1.309 giáo viên, trong đó: mầm non thiếu 251 giáo viên, tiểu học thiếu 392 giáo viên, trung học cơ sở thiếu 227 giáo viên và trung học phổ thông thiếu 439 giáo viên.

Nguyên nhân chủ yếu là quy mô học sinh tiếp tục tăng, làm phát sinh nhu cầu giáo viên; việc triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 làm tăng nhu cầu giáo viên ở một số môn học; hằng năm vẫn có giáo viên nghỉ hưu, thôi việc, chuyển công tác, trong khi nguồn tuyển ở một số cấp học, môn học còn hạn chế, công tác tuyển dụng chưa đáp ứng đầy đủ nhu cầu thực tế. Ngoài ra, theo dự kiến giao biên chế năm 2026 của cấp có thẩm quyền, viên chức sự nghiệp giáo dục dự kiến giảm thêm khoảng 1.000 biên chế. Việc này gây khó khăn trong việc bố trí, điều tiết giáo viên phục vụ cho năm học 2026-2027 và những năm tiếp theo.

Để bổ sung đội ngũ, đến tháng 4 năm 2026 ngành Giáo dục đã tuyển dụng được 1.056 viên chức, gồm: mầm non 259, tiểu học 356, trung học cơ sở 283 và các trường trực thuộc Sở 158, góp phần giảm đáng kể tình trạng thiếu giáo viên tại nhiều cơ sở giáo dục.

Nhìn chung, mặc dù vẫn còn thiếu giáo viên ở một số cấp học, môn học, nhưng với việc chủ động rà soát, sắp xếp mạng lưới trường lớp, tuyển dụng bổ sung và chuẩn bị các điều kiện tổ chức năm học, ngành Giáo dục cơ bản bảo đảm đủ giáo viên đứng lớp, không để xảy ra tình trạng học sinh không được học do thiếu giáo viên; đồng thời tạo nên tảng thuận lợi để triển khai hiệu quả nhiệm vụ năm học 2026-2027.

2. Những giải pháp trọng tâm đã và đang triển khai, tiếp tục thực hiện trong thời gian tới

Để tiếp tục bảo đảm đủ đội ngũ giáo viên, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn nhân lực và tổ chức tốt năm học 2026-2027, Sở Giáo dục và Đào tạo tập trung triển khai các nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Tiếp tục phối hợp với UBND các xã, phường rà soát quy mô học sinh, dự báo biến động dân số học đường; hoàn thiện Đề án sắp xếp mạng lưới trường, lớp theo hướng tinh gọn, hiệu quả; tổ chức thu gọn các điểm trường không còn phù hợp và điều chỉnh quy mô lớp học giữa các trường nhằm sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên, đồng thời bảo đảm quyền học tập của học sinh.

- Rà soát, điều tiết, bố trí đội ngũ giáo viên phù hợp giữa các cơ sở giáo dục; triển khai thực hiện phân công giáo viên dạy liên trường, liên cấp đối với các môn học còn thiếu; ưu tiên bố trí giáo viên cho các môn học bắt buộc, các lớp cuối cấp và địa bàn khó khăn, không để xảy ra tình trạng học sinh không có giáo viên đứng lớp.

- Sau khi được cấp có thẩm quyền giao biên chế năm 2026, tổ chức tuyển dụng kịp thời, sử dụng hết số biên chế được giao; đồng thời kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét cho chủ trương thực hiện hợp đồng lao động đối với các vị trí giáo viên còn thiếu theo quy định để bảo đảm ổn định việc giảng dạy trong năm học 2026-2027. Tiếp tục tham mưu, kiến nghị cấp có thẩm quyền bổ sung biên chế giáo viên, bảo đảm đủ định mức theo quy định, đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và nhu cầu dạy, học trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng, đào tạo lại đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018; nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng đội ngũ gắn với chuyển đổi số trong ngành Giáo dục.

- Phối hợp chặt chẽ với UBND các xã, phường trong quản lý mạng lưới trường học, huy động học sinh ra lớp, bố trí quỹ đất phát triển giáo dục và giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình sắp xếp trường, lớp.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện phương án sắp xếp trường, lớp và bố trí đội ngũ giáo viên; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh, bảo đảm các cơ sở giáo dục hoạt động ổn định, hiệu quả ngay từ đầu năm học.

Với các giải pháp trên, ngành Giáo dục tiếp tục chủ động điều hành, sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên và cơ sở vật chất hiện có; đồng thời đẩy nhanh công tác tuyển dụng, điều tiết giáo viên nhằm bảo đảm tổ chức tốt năm học 2026-2027, không để xảy ra tình trạng học sinh không có giáo viên đứng lớp.

Phần II

Tình hình triển khai, thực hiện Đề án xây mới, sửa chữa nhà vệ sinh và đầu tư hệ thống nước uống sạch các trường mầm non, phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh.

1. Tình hình, kết quả thực hiện

1.1. Đề án xây mới, sửa chữa nhà vệ sinh các trường phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Cà Mau

Đề án xây mới, sửa chữa nhà vệ sinh các trường phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Cà Mau được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1209/QĐ-UBND ngày 23/6/2025 và phê duyệt bổ sung tại Quyết định số 0796/QĐ-UBND ngày 29/8/2025 với 839 nhà vệ sinh (gồm: xây mới 188 và sửa chữa 651), dự kiến tổng kinh phí thực hiện là **179.725 triệu đồng**, trong đó:

- Các trường trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã: 737 nhà vệ sinh (gồm: xây mới 172 và sửa chữa 565), dự kiến kinh phí thực hiện là **159.075 triệu đồng**.
- Các trường trực thuộc Sở: 102 nhà vệ sinh (gồm: xây mới 16 và sửa chữa 86), dự kiến kinh phí thực hiện là **20.650 triệu đồng**.

a) Kết quả đạt được:

- Tính đến ngày 24/6/2026, tổng số công trình đã thực hiện là 388/839 nhà vệ sinh, đạt 43,62%, cụ thể như sau:

(1) Đã hoàn thành: 166 (gồm: 65 xây mới và 101 sửa chữa), trong đó: các trường trực thuộc UBND cấp xã là 134 (gồm: 57 xây mới và 77 sửa chữa); các trường trực thuộc Sở là 32 (gồm: 08 xây mới và 24 sửa chữa).

(2) Đang thi công: 125 (gồm: 59 xây mới và 66 sửa chữa), trong đó: các trường trực thuộc UBND cấp xã là 119 (gồm: 53 xây mới và 66 sửa chữa); các trường trực thuộc Sở là 06 (xây mới).

(3) Đang thực hiện chủ trương đầu tư: 97 (gồm: 15 xây mới và 82 sửa chữa) các trường trực thuộc UBND cấp xã.

- Đang thực hiện chuẩn bị đầu tư: 451 (gồm: 47 xây mới và 404 sửa chữa).

b) Kinh phí đã bố trí, giải ngân:

(1) Tổng kinh phí được bố trí: **170.957 triệu đồng**, đạt tỷ lệ 95,12% (so với dự toán kinh phí thực hiện Đề án), trong đó:

- UBND cấp xã: 163.691 triệu đồng.
- Sở Giáo dục và Đào tạo: 7.266 triệu đồng.

(2) Tổng kinh phí đã giải ngân: **17.251 triệu đồng**, đạt tỷ lệ 10,09%, trong đó:

- UBND cấp xã: 12.645 triệu đồng.
- Sở Giáo dục và Đào tạo: 4.606 triệu đồng.

1.2. Đầu tư hệ thống nước uống sạch

Hạng mục đầu tư hệ thống nước uống sạch được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt bổ sung vào Đề án tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, tổ chức bán trú đối

với cấp học mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Cà Mau tại Quyết định số 160/QĐ-UBND ngày 16/01/2026, tổng số **573 hệ thống** (trong đó: *trang bị mới 340 hệ thống, đơn giá tạm tính 350 triệu đồng/hệ thống; sửa chữa 233 hệ thống, đơn giá tạm tính 30 triệu đồng/hệ thống*). Dự kiến tổng kinh phí đầu tư khoảng **125.990 triệu đồng**, từ nguồn vốn ngân sách nhà nước và nguồn hợp pháp khác theo quy định, trong đó:

- Các trường trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã: 543 hệ thống (*trang bị mới 310, sửa chữa 233*), dự kiến giá trị thực hiện là **115.490 triệu đồng**.

- Các trường trực thuộc Sở GDĐT: 30 hệ thống (*trang bị mới*), dự kiến giá trị thực hiện **10.500 triệu đồng**.

a) Kết quả đạt được:

Tính đến ngày 24/6/2026, đã triển khai thực hiện 147/573 hệ thống, đạt 25,65%, cụ thể như sau:

- (1) Đã hoàn thành: 20 hệ thống (*sửa chữa*).
- (2) Đang thực hiện: 127 hệ thống (*gồm: 100 trang bị mới và 27 sửa chữa*).
- (3) Đang thực hiện chuẩn bị đầu tư: 426 hệ thống.

b) Kinh phí đã bố trí, giải ngân:

Theo Quyết định số 1898/QĐ-UBND ngày 26/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phân bổ số tăng thu so với dự toán, dự toán chi còn lại ngân sách tỉnh năm 2025, tổng kinh phí dự kiến thực hiện là **125.990 triệu đồng** (thực hiện theo Luật Đầu tư công), cụ thể như sau:

- (1) UBND cấp xã: 115.490 triệu đồng, đạt 100%.
- (2) Sở GDĐT: 10.500 triệu đồng, đạt 100%.

Ngoài nguồn lực ngân sách nhà nước phân bổ, Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp các Sở, ngành có liên quan vận động xã hội qua các tổ chức, cá nhân để đầu tư xây mới, sửa chữa nhà vệ sinh; hệ thống nước uống sạch tại các trường trên địa bàn tỉnh. Kết quả như sau:

- (1) Xây mới nhà vệ sinh: 24 nhà, với kinh phí thực hiện là 8.335 triệu đồng;
- (2) Hệ thống nước uống sạch: 14 hệ thống, với kinh phí thực hiện là 5.707 triệu đồng;
- (3) Sửa chữa nhà vệ sinh: 18 nhà, với kinh phí thực hiện là 1.080 triệu đồng.

2. Đánh giá chung

Theo kế hoạch thực hiện Đề án xây mới, sửa chữa nhà vệ sinh các trường phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Cà Mau; đầu tư hệ thống nước uống sạch đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, trong đó, thời gian thực hiện đến năm 2027. Tuy nhiên, thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy tại Thông báo số 97-TB/TU ngày 11/11/2025, UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, tổ chức hội nghị chuyên đề triển khai thực hiện đầy nhanh tiến độ, hoàn thành **trước ngày 31/8/2026** để phục vụ năm học 2026-2027 đảm bảo chất lượng, hiệu quả (*hoàn thành trước thời hạn 01 năm*).

Thực hiện chỉ đạo trên, các sở ngành đã ban hành nhiều văn bản phối hợp thực hiện: (1) Sở Nội vụ đã ban hành Công văn số 3389/SNV-CCVC ngày 30/10/2025 về việc hướng dẫn về tiêu chí đánh giá, xếp loại tập thể, cá nhân cơ sở giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Cà Mau. (2) Sở Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Quyết định số 201/QĐ-SGDĐT ngày 25/3/2026 về việc ban hành Quy chế quản lý và sử dụng hệ thống nước uống sạch, nhà vệ sinh trong trường học. (3) UBND các xã, các cơ sở giáo dục trực thuộc Sở GD&ĐT ký cam kết triển khai thực hiện, đảm bảo tiến độ, hoàn thành kế hoạch đề ra. Đây là một sự nỗ lực rất lớn của các cấp, các ngành trong việc huy động, bố trí nguồn vốn để thực hiện.

Bên cạnh đó, UBND tỉnh giao Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với UBND cấp xã theo dõi, giám sát việc triển khai thực hiện xây mới, sửa chữa nhà vệ sinh; hệ thống nước uống sạch trường học trên địa bàn tỉnh (*thành lập theo Quyết định số 1534/QĐ-UBND ngày 29/4/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh, trong đó: thành lập 03 Tổ kiểm tra, Tổ 01 do đại diện lãnh đạo Sở Tài chính làm Tổ trưởng; Tổ 2 do đại diện lãnh đạo Sở Xây dựng làm Tổ trưởng và Tổ 03 do đại diện lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo làm Tổ trưởng*) đi kiểm tra thực tế từng cơ sở giáo dục trên địa bàn thuộc thẩm quyền quản lý, kịp thời chỉ đạo, chấn chỉnh việc thực hiện xây mới, sửa chữa nhà vệ sinh trường học, hệ thống nước uống sạch cho học sinh đảm bảo tiến độ, chất lượng và hiệu quả. Đồng thời, xử lý nghiêm những trường hợp thiếu trách nhiệm, buông lỏng quản lý để chậm tiến độ, tiêu cực, lãng phí trong đầu tư xây dựng, sửa chữa; để hư hỏng hệ thống nước uống sạch do lỗi chủ quan, không kịp thời bảo trì, bảo dưỡng; để nhà vệ sinh bẩn, ảnh hưởng đến sức khỏe học sinh.

Tuy nhiên, việc triển khai Đề án xây mới, sửa chữa nhà vệ sinh và đầu tư hệ thống nước uống sạch các trường mầm non, phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh gặp khó khăn, do nguồn vốn đầu tư chủ yếu từ ngân sách Nhà nước, nguồn lực xã hội hóa tại các địa phương còn hạn chế. Đặc biệt ở khu vực vùng sâu, vùng xa, cùng với nhận thức chưa đầy đủ coi đây là "công trình phụ"; bên cạnh đó, nhận thức của một số cơ sở giáo dục chưa cao, chưa coi trọng đúng mức công trình vệ sinh và nước sạch, dẫn đến khâu tham mưu và tổ chức quản lý, sử dụng chưa đáp ứng nhu cầu.

3. Giải pháp thực hiện trong thời gian tới

Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm tập trung mọi nguồn lực (*nguồn ngân sách theo phân cấp, nguồn vận động hợp pháp từ các tổ chức, cá nhân*) để triển khai thi công xây dựng, sửa chữa nhà vệ sinh và hệ thống nước uống sạch còn lại đảm bảo hoàn thành trước ngày 31/8/2026, kịp phục vụ năm học 2026-2027.

Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ đạo các đơn vị trường học tăng cường công tác quản lý, sử dụng và bảo quản tài sản công đúng theo quy chế, quy định đã ban hành, phát huy tốt nhất hiệu quả đầu tư (*Công văn số 3389/SNV-CCVC ngày 30/10/2025 của Sở Nội vụ và Quyết định số 201/QĐ-SGDĐT ngày 25/3/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo*). Đối với nội dung xây mới, sửa chữa nhà vệ sinh phải đảm bảo đúng thiết kế, phù hợp nhu cầu sử dụng thực tế, đạt chất lượng theo tiêu chí: thông thoáng, đủ ánh sáng tự nhiên, sạch sẽ; sử dụng tranh ảnh sinh động (*phù hợp với từng lứa tuổi học sinh*), cây xanh, khẩu hiệu tích cực để tạo không gian gần gũi, dễ chịu cho học sinh.

Phần III

Kết quả thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng, dạy nghề trên địa bàn tỉnh

Ngày 24/6/2026, Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) nhận được ý kiến của Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh sau khi thảo luận tại Tổ về các văn bản trình Kỳ họp thứ 4 HĐND tỉnh Cà Mau khóa XI, nhiệm kỳ 2026 - 2031; có đại biểu có ý kiến “*Đại biểu nhận thấy chỉ tiêu đào tạo nghề đạt thấp, chưa gắn chặt với nhu cầu thị trường lao động và giải quyết việc làm bền vững. Công tác phân luồng học sinh, định hướng nghề nghiệp và thu hút người lao động tham gia đào tạo nghề còn nhiều hạn chế. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh đánh giá đầy đủ nguyên nhân, đồng thời có giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo nghề, gắn đào tạo với nhu cầu tuyển dụng của doanh nghiệp và giải quyết việc làm ổn định cho người lao động.*”

Sở GD&ĐT báo cáo, giải trình đối với vấn đề nêu trên như sau:

1. Sau khi họp nhất tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh đã quan tâm chỉ đạo triển khai công tác giáo dục nghề nghiệp, đào tạo nghề

Sau khi họp nhất tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh đã tập trung chỉ đạo triển khai đồng bộ công tác giáo dục nghề nghiệp (GDNN), đào tạo nghề theo quy định của pháp luật và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Chỉ đạo công tác quản lý nhà nước về GDNN; giao Sở GD&ĐT chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương rà soát nhu cầu đào tạo nghề, tháo gỡ những vướng mắc trong áp dụng các chính sách giữa 2 địa phương, xây dựng kế hoạch đào tạo nghề năm 2026, phân bổ chỉ tiêu đào tạo nghề gắn với nhu cầu sử dụng lao động của doanh nghiệp và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Đồng thời, chỉ đạo các sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ đào tạo nghề theo quy định; tăng cường công tác tuyên truyền, tư vấn hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông; đẩy mạnh liên kết giữa cơ sở GDNN với doanh nghiệp trong đào tạo, thực hành, thực tập và giải quyết việc làm sau đào tạo; bố trí, lồng ghép và sử dụng hiệu quả các nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước và các Chương trình mục tiêu quốc gia để thực hiện công tác đào tạo nghề.

Bên cạnh đó, Ủy ban nhân dân tỉnh thường xuyên chỉ đạo kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai; yêu cầu các sở, ngành, địa phương nâng cao trách nhiệm trong thực hiện chỉ tiêu đào tạo nghề, bảo đảm đào tạo gắn với nhu cầu thị trường lao động, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và góp phần giải quyết việc làm bền vững trên địa bàn tỉnh.

2. Sở GD&ĐT đã triển khai công tác giáo dục nghề nghiệp, đào tạo nghề

Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở GD&ĐT đã chủ động tham mưu ban hành và triển khai các kế hoạch, văn bản hướng dẫn thực hiện công tác GDNN sau họp nhất và năm 2026; xây dựng kế hoạch đào tạo nghề cho lao động nông thôn, kế hoạch tuyên truyền, tư vấn học nghề, việc làm và kế hoạch tuyển sinh GDNN phù hợp với nhu cầu phát triển nguồn nhân lực của tỉnh. Đồng thời, chỉ đạo rà soát nhu cầu học nghề của người lao động, nhu cầu sử dụng lao động của doanh

ng nghiệp, trên cơ sở đó định hướng ngành, nghề đào tạo phù hợp với nhu cầu thị trường lao động.

Song song đó, Sở GD&ĐT đã phối hợp với các sở, ngành, địa phương, cơ sở GDNN và doanh nghiệp đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tư vấn hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở và trung học phổ thông; tuyên truyền chính sách hỗ trợ học nghề, việc làm và các cơ hội việc làm sau đào tạo nhằm thu hút người học tham gia GDNN. Đồng thời, hướng dẫn các cơ sở GDNN đổi mới công tác tuyển sinh, nâng cao chất lượng đào tạo, tăng cường liên kết với doanh nghiệp trong đào tạo theo đơn đặt hàng, gắn quá trình đào tạo với thực hành, thực tập và tuyển dụng sau tốt nghiệp.

Bên cạnh đó, Sở GD&ĐT thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các chỉ tiêu đào tạo nghề; kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai tại các địa phương và cơ sở GDNN, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, tỷ lệ người học có việc làm sau đào tạo và từng bước đáp ứng yêu cầu phát triển nguồn nhân lực của tỉnh.

3. Kết quả đào tạo nghề 6 tháng đầu năm 2026

Trong 6 tháng đầu năm 2026, Sở GD&ĐT đã chủ động phối hợp với các sở, ngành, địa phương và các cơ sở GDNN triển khai công tác tuyển sinh, đào tạo nghề theo kế hoạch năm; đồng thời tổ chức rà soát nhu cầu học nghề của người lao động, tăng cường công tác tư vấn hướng nghiệp và phân luồng học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông.

Đến thời điểm báo cáo, kết quả đào tạo nghề đạt 3.745/33.700 người, tương đương 11,11% kế hoạch năm, chưa đạt so với kế hoạch. Công tác tuyển sinh trình độ cao đẳng và phân luồng học sinh tiếp tục được các cơ sở GDNN triển khai theo kế hoạch, tạo nguồn tuyển sinh cho các tháng cuối năm và góp phần thực hiện mục tiêu phát triển nguồn nhân lực của tỉnh.

Công tác tuyên truyền về đào tạo nghề, phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS, THPT được triển khai thường xuyên, liên tục, với nhiều hình thức đa dạng như: Phối hợp tổ chức thi trực tuyến về tìm hiểu chính sách pháp luật về GDNN năm 2026; kế hoạch tuyên truyền, tư vấn, hướng nghiệp GDNN tại 64 xã, phường trên địa bàn tỉnh. Tuy nhiên kết quả công tác phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS, THPT tham gia học nghề trên địa bàn tỉnh chưa cao.

4. Nguyên nhân

4.1. Nguyên nhân chủ quan

Công tác rà soát, dự báo nhu cầu đào tạo nghề tại một số xã, phường chưa thật sự sát với nhu cầu học nghề của người lao động và nhu cầu sử dụng lao động của doanh nghiệp; công tác tư vấn, định hướng nghề nghiệp và phân luồng học sinh chưa thật sự hiệu quả, việc cung cấp thông tin về ngành, nghề đào tạo, nhu cầu tuyển dụng và cơ hội việc làm sau đào tạo còn hạn chế, dẫn đến việc lựa chọn ngành, nghề học của người học chưa phù hợp với nhu cầu thị trường lao động.

Công tác tuyên truyền, vận động người lao động tham gia học nghề tuy đã được quan tâm triển khai nhưng hiệu quả chưa đồng đều; nhận thức của một bộ phận

người dân vẫn còn nặng về học văn hóa, học đại học, chưa coi GDNN là hướng đi thiết thực để có việc làm ổn định, vẫn còn tâm lý ưu tiên học đại học hơn học nghề.

Bên cạnh đó, sự phối hợp giữa cơ quan quản lý nhà nước, chính quyền địa phương, cơ sở GDNN và doanh nghiệp trong công tác rà soát nhu cầu học nghề, dự báo nhu cầu nhân lực, tuyển sinh, tổ chức đào tạo và giải quyết việc làm sau đào tạo có lúc, có nơi chưa chặt chẽ. Một số địa phương, nhất là UBND cấp xã, còn hạn chế trong công tác tổ chức thực hiện đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 03 tháng; việc xây dựng kế hoạch, lựa chọn ngành, nghề đào tạo, tổ chức tuyển sinh, mở lớp và gắn đào tạo với giải quyết việc làm chưa thật sự chủ động, đồng bộ, ảnh hưởng đến tiến độ và chất lượng thực hiện chỉ tiêu đào tạo nghề.

Mối liên kết giữa cơ sở GDNN với doanh nghiệp chưa chặt chẽ; công tác tư vấn, hướng nghiệp, phân luồng học sinh còn hình thức, chưa tạo được chuyển biến mạnh trong nhận thức của phụ huynh và học sinh.

4.2. Nguyên nhân khách quan

Trong 6 tháng đầu năm 2026, công tác đào tạo nghề trên địa bàn tỉnh chủ yếu tập trung rà soát nhu cầu học nghề, xây dựng kế hoạch, hoàn thiện các điều kiện và thực hiện các thủ tục để triển khai đào tạo theo quy định. Đối với đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 03 tháng sử dụng nguồn ngân sách nhà nước hỗ trợ, việc tổ chức thực hiện phụ thuộc vào tiến độ phân bổ, giao dự toán kinh phí và hướng dẫn triển khai của cấp có thẩm quyền. Đồng thời, theo **Nghị định số 338/2025/NĐ-CP ngày 25/12/2025 của Chính phủ**, việc tổ chức thực hiện chính sách hỗ trợ đào tạo nghề được giao cho UBND cấp xã; do đó, sau khi hoàn thành việc phân bổ kinh phí và giao nhiệm vụ cho các xã, phường mới triển khai tuyển sinh và tổ chức các lớp đào tạo theo quy định.

Bên cạnh đó, công tác tuyển sinh đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng gắn với công tác phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THPT, THPT hằng năm, hoạt động tuyển sinh chủ yếu được thực hiện sau khi kết thúc năm học và công bố kết quả các kỳ thi, vì vậy số lượng tuyển sinh ở các trình độ này thường tập trung vào 06 tháng cuối năm. Do đặc điểm tiến độ triển khai các chương trình đào tạo nêu trên, kết quả đào tạo nghề trong 06 tháng đầu năm thường đạt tỷ lệ thấp hơn so với kế hoạch năm; đến thời điểm báo cáo, toàn tỉnh đã đào tạo **3.745/33.700 người**, đạt **11,11%** kế hoạch năm.

Mặt khác, hiện nay, các bộ, ngành trung ương có liên quan chưa ban hành các văn bản hướng dẫn tổ chức đào tạo nghề (sử dụng nguồn ngân sách nhà nước) đối với người lao động ở khu vực nông thôn và thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ Công an nhân dân... nên đã ảnh hưởng đến việc triển khai thực hiện công tác đào tạo trên địa bàn tỉnh.

5. Giải pháp thực hiện trong thời gian tới

Một là, Sở GD&ĐT chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương tiếp tục rà soát, dự báo nhu cầu nhân lực và nhu cầu học nghề của người lao động; trên cơ sở đó điều chỉnh quy mô, cơ cấu ngành, nghề đào tạo phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và nhu cầu tuyển dụng của doanh nghiệp.

Hai là, tăng cường gắn kết giữa cơ sở GDNN với doanh nghiệp; ưu tiên các mô hình đào tạo theo đơn đặt hàng, đào tạo tại doanh nghiệp, đào tạo nghề gắn với vị trí việc làm cụ thể.

Ba là, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tư vấn hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS, THPT; đổi mới công tác tuyển sinh, nâng cao chất lượng đào tạo, tăng cường liên kết giữa cơ sở GDNN với doanh nghiệp trong đào tạo theo đơn đặt hàng, thực hành, thực tập và tuyển dụng sau đào tạo; thường xuyên kiểm tra, đánh giá chất lượng đào tạo gắn với tỷ lệ người học có việc làm sau tốt nghiệp.

Bốn là, các cơ sở GDNN tiếp tục đổi mới chương trình, nội dung và phương thức đào tạo theo hướng gắn với nhu cầu của doanh nghiệp và thị trường lao động nhằm nâng cao chất lượng các cơ sở GDNN; đầu tư có trọng tâm thiết bị thực hành, ngành nghề trọng điểm, nhất là các nghề phục vụ kinh tế biển, nông nghiệp công nghệ cao, chế biến thủy sản, du lịch, dịch vụ, logistics, công nghệ thông tin và các lĩnh vực có nhu cầu tuyển dụng cao.

Năm là, tăng cường hợp tác với doanh nghiệp trong đào tạo, thực hành, thực tập và tuyển dụng; nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị và ứng dụng chuyển đổi số trong quản lý, tổ chức đào tạo, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Sáu là, trên cơ sở kết quả rà soát nhu cầu đào tạo nghề, Sở GD&ĐT đã phối hợp với Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí khoảng **4 tỷ đồng** để tổ chức đào tạo nghề cho thanh niên theo quy định; đồng thời phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình cấp có thẩm quyền phân bổ **12,48 tỷ đồng** từ nguồn vốn thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia để chuyển về UBND các xã, phường tổ chức đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Sau khi nguồn kinh phí được phân bổ, các địa phương sẽ khẩn trương triển khai tuyển sinh, mở lớp và thực hiện các chính sách hỗ trợ đào tạo nghề theo quy định, góp phần đẩy nhanh tiến độ thực hiện chỉ tiêu đào tạo nghề năm 2026.

Bảy là, nâng cao vai trò, trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các xã, phường trong công tác công tác rà soát nhu cầu học nghề, xây dựng kế hoạch đào tạo sát với nhu cầu thực tế của người lao động và nhu cầu sử dụng lao động của doanh nghiệp; chủ động phối hợp với các cơ sở GDNN tổ chức tuyển sinh, mở lớp, quản lý và sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí được giao, bảo đảm đào tạo gắn với giải quyết việc làm và nâng cao thu nhập cho người lao động.

Trên đây là báo cáo về nhóm vấn đề chất vấn tại Kỳ họp thứ 4, Hội đồng nhân dân khoá IX, Sở Giáo dục và Đào tạo trân trọng báo cáo Hội đồng nhân dân, Thường trực hội đồng nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Ban Giám đốc Sở
- Lưu: VT, KH-TC (V).



Nguyễn Văn Nguyên